

Bản tin cập nhật

Hải quan & Thương mại quốc tế

Tháng 6 năm 2023

Bản tin này cập nhật những điểm chính sau:

- ▶ Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất
 - ▶ Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan
 - ▶ Áp dụng thuế suất thông thường đối với hàng hóa nhập khẩu
 - ▶ Thông tư quy định về xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (XNK)
 - ▶ Áp dụng thuế chống bán phá giá (CBPG) đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen
 - ▶ Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định XNK sản phẩm mật mã dân sự
 - ▶ Góp ý, sửa đổi bổ sung Điều 35, Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 1 năm 2015 của Chính phủ (Nghị định 08)
- ▶ Một số công văn hướng dẫn của Tổng cục Hải quan (TCHQ):
 - ▶ Thủ tục hải quan xuất nhập khẩu tại chỗ (XNKTC) đối với thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam
 - ▶ Thủ tục hải quan và chính sách thuế đối với hàng hóa của doanh nghiệp nội địa bán cho doanh nghiệp chế xuất (DNCX)
 - ▶ Hàng hóa đưa về bảo quản chờ kết quả kiểm tra chuyên ngành
 - ▶ Hàng xuất khẩu khai báo trị giá bằng Việt Nam Đồng (VNĐ)

Xem thêm các Bản tin Thuế và Luật khác [tại đây](#).

Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất

Ngày 22 tháng 5 năm 2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 13/2023/QĐ-TTg (Quyết định 13) về Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất (Danh mục phế liệu). Danh mục phế liệu bao gồm:

- ▶ Phế liệu sắt, thép, gang
- ▶ Phế liệu và mẫu vụn của nhựa (plastic)
- ▶ Phế liệu giấy
- ▶ Phế liệu thủy tinh
- ▶ Phế liệu kim loại màu

Tổ chức, cá nhân chỉ được nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất theo đúng công suất thiết kế để sản xuất ra các sản phẩm, hàng hóa.

Một số trường hợp đặc biệt được tiếp tục nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất như sau:

- ▶ Phế liệu giấy (mã HS 4707.90.00) nhập khẩu theo giấy phép môi trường thành phần (GPMTTP), được cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày Quyết định 13 có hiệu lực, được tiếp tục nhập khẩu đến ngày GPMTTP hết hiệu lực.
- ▶ Phế liệu và mẫu vụn của nhựa (mã HS 3915.90.00) nhập khẩu theo GPMTTP hoặc Giấy phép môi trường (GPMT), được cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày Quyết định 13 có hiệu lực, được tiếp tục nhập khẩu đến ngày GPMTTP hoặc GPMT hết hiệu lực theo các mã HS tương ứng quy định tại Mục 2.3 hoặc 2.5 trong Danh mục phế liệu.
- ▶ Phế liệu nhập khẩu theo GPMTTP hoặc GPMT, được cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày Quyết định 13 có hiệu lực, có tên gọi khác nhưng mã HS không thay đổi so với Quyết định 13, thì được tiếp tục nhập khẩu đến ngày GPMTTP hoặc GPMT hết hiệu lực.

Quyết định 13 có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 6 năm 2023. Kể từ ngày có hiệu lực, việc nhập khẩu xỉ hạt nhỏ (xỉ cát) từ công nghiệp luyện sắt hoặc thép (mã HS 2618.00.00) làm nguyên liệu sản xuất xi măng được thực hiện theo quy định của pháp luật sản phẩm, hàng hóa về vật liệu xây dựng.

Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 26/2023/NĐ-CP (Nghị định 26) quy định Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan (Biểu thuế XNK). Ban hành kèm Nghị định 26 gồm có:

- ▶ Phụ lục I: Biểu thuế xuất khẩu theo Danh mục mặt hàng chịu thuế
- ▶ Phụ lục II: Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo Danh mục mặt hàng chịu thuế
- ▶ Phụ lục III: Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp đối với mặt hàng xe ô tô chở người từ 15 chỗ ngồi trở xuống, đã qua sử dụng

- ▶ Phụ lục IV: Danh mục hàng hóa và mức thuế suất thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan đối với các mặt hàng thuộc diện áp dụng hạn ngạch thuế quan

Ngoài danh mục hàng hóa quy định trong Biểu thuế XNK nêu trên, Nghị định 26 cũng quy định về thuế suất đối với một số trường hợp cụ thể như sau:

- ▶ Thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với mặt hàng máy gia công cơ khí (thuộc nhóm từ 84.54 đến 84.63) bằng 0% nếu trong nước chưa sản xuất được. Ngược lại, nếu mặt hàng máy gia công cơ khí nằm trong Danh mục máy móc, thiết bị trong nước đã sản xuất được, thì áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi theo Biểu thuế tại Mục I Phụ lục II của Nghị định. Danh mục máy móc, thiết bị trong nước đã sản xuất được do Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định.
- ▶ Các loại thuế suất thuế nhập khẩu đối với mặt hàng xe ô tô đã qua sử dụng.
- ▶ Thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi 0% đối với linh kiện ô tô nhập khẩu thuộc nhóm 98.49 theo Chương trình ưu đãi thuế để sản xuất, lắp ráp ô tô. Thuế suất nhập khẩu ưu đãi được áp dụng đến ngày 31 tháng 12 năm 2027. Trường hợp doanh nghiệp đã đăng ký tham gia Chương trình ưu đãi thuế trước ngày Nghị định 26 có hiệu lực hoặc có thay đổi, bổ sung về nhóm xe, mẫu xe, số lượng mẫu xe đã đăng ký tham gia Chương trình thì doanh nghiệp phải đăng ký lại với cơ quan hải quan theo quy định tại Nghị định 26.
- ▶ Thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi 0% đối với nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được để sản xuất, gia công (lắp ráp) các sản phẩm hỗ trợ ưu tiên phát triển cho ngành sản xuất, lắp ráp ô tô (sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ô tô) được áp dụng đến ngày 31 tháng 12 năm 2024. Trường hợp doanh nghiệp đã đăng ký tham gia Chương trình ưu đãi thuế công nghiệp hỗ trợ ô tô quy định trước thời điểm Nghị định 26 có hiệu lực, thì không phải đăng ký lại Chương trình và được hưởng ưu đãi theo quy định tại Nghị định 26.
- ▶ Từ ngày 1 tháng 10 năm 2022 đến ngày Nghị định 26 có hiệu lực thi hành, không áp dụng điều kiện về mức độ rời rạc tối thiểu của linh kiện ô tô theo điểm b khoản 3.1 Điều 7a quy định tại khoản 3 Điều 2 và điểm b.5 khoản 3 Mục II Chương 98 Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ (Nghị định 57)
 - ▶ Trường hợp doanh nghiệp đã tham gia Chương trình ưu đãi thuế nhưng chưa được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp từ ngày 1 tháng 10 năm 2022 đến ngày Nghị định 26 có hiệu lực thi hành thì được hoàn thuế đối với số linh kiện ô tô đã nhập khẩu nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại Chương trình ưu đãi thuế, riêng điều kiện về mức độ rời rạc tối thiểu của linh kiện ô tô không phải áp dụng.
 - ▶ Trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô để sản xuất, lắp ráp trong giai đoạn từ ngày 01 tháng 10 năm 2022 đến ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, lựa chọn cách tính thuế theo từng linh kiện, phụ tùng ô tô hoặc nhóm 98.21 thì phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị định 57, riêng điều kiện về mức độ rời rạc tối thiểu của linh kiện ô tô không phải áp dụng.

Nghị định 26 có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 7 năm 2023. Chi tiết vui lòng xem thêm tại Nghị định 26.

Áp dụng thuế suất thông thường đối với hàng hóa nhập khẩu

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 15/2023/QĐ-TTg (Quyết định 15) quy định về việc áp dụng thuế suất thông thường đối với hàng hóa nhập khẩu (Biểu thuế suất nhập khẩu thông thường).

Hàng hóa nhập khẩu không có tên trong Danh mục của Biểu thuế suất nhập khẩu thông thường và không thuộc trường hợp hàng hóa nhập khẩu áp dụng thuế suất nhập khẩu ưu đãi hoặc ưu đãi đặc biệt thì áp dụng mức thuế suất thông thường bằng 150% mức thuế suất nhập khẩu ưu đãi của từng mặt hàng trong Biểu thuế tại Phụ lục II Nghị định 26.

Quyết định 15 có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 7 năm 2023. Chi tiết vui lòng xem thêm tại Quyết định 15.

Thông tư quy định về xác định xuất xứ hàng hóa XNK

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 33/2023/TT-BTC (Thông tư 33) quy định về xác định xuất xứ hàng hóa XNK thay thế các văn bản quy định có liên quan được ban hành trước đây. Các nội dung chính được quy định tại Thông tư 33 bao gồm:

- ▶ Quy định về xác định trước xuất xứ hàng hóa XNK
 - ▶ Trước khi làm thủ tục hải quan đối với lô hàng XNK, tổ chức, cá nhân có đề nghị xác định trước xuất xứ hàng hóa thì nộp bộ hồ sơ đề nghị cho TCHQ.
 - ▶ TCHQ tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và thực hiện thủ tục xác định trước xuất xứ hàng hóa XNK theo quy định tại Điều 28 Luật Hải quan và khoản 11 Điều 1 Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2018.
- ▶ Quy định về khai, nộp, kiểm tra, xác định, xác minh xuất xứ hàng hóa XNK
 - ▶ Trường hợp hàng hóa XNK đã được xác định trước xuất xứ theo văn bản thông báo của TCHQ, người khai hải quan khai số, ngày, thời hạn hiệu lực của văn bản thông báo kết quả xác định trước xuất xứ tại ô “giấy phép” trên tờ khai hải quan.
 - ▶ Khi làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, người khai hải quan không phải nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CNXXHH) cho cơ quan hải quan. Trường hợp người khai hải quan đề nghị nộp chứng từ CNXXHH hoặc văn bản thông báo kết quả xác định trước xuất xứ, cơ quan hải quan tiếp nhận và kiểm tra xuất xứ theo quy định tại Thông tư 33. Đối với hàng hóa nhập khẩu, trường hợp nộp chứng từ CNXXHH tại thời điểm làm thủ tục hải quan, người khai hải quan khai số tham chiếu và ngày cấp của giấy CNXXHH hoặc mã nhà xuất khẩu đủ điều kiện cấp chứng từ tự CNXXHH tại ô “Phần ghi chú” trên tờ khai hải quan (mã REX theo Hiệp định EVFTA, mã EORI theo Hiệp định UKVFTA, mã CE theo Hiệp định ATIGA hoặc RCEP). Trường hợp Hiệp định thương mại tự do không quy định số tham chiếu và/hoặc không có mã nhà xuất khẩu đủ điều kiện, người khai hải quan khai tên, số và ngày cấp chứng từ tự CNXXHH, tên tổ chức hoặc nhà xuất khẩu cấp chứng từ kèm tên Hiệp định áp dụng.
 - ▶ Về hình thức chứng từ CNXXHH nhập khẩu, người khai hải quan được nộp cho cơ quan hải quan dưới dạng dữ liệu điện tử hoặc chứng từ giấy chuyển đổi sang chứng từ điện tử (bản scan có xác nhận bằng chữ ký số) thông qua Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan.

Trường hợp giấy CNXXHH được cấp trên Cổng thông tin một cửa quốc gia, một cửa ASEAN hoặc được cấp trên Trang thông tin điện tử theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền nước xuất khẩu, người khai hải quan không phải nộp, nhưng phải khai báo trên tờ khai hải quan theo quy định.

- ▶ Trường hợp hàng hóa nhập khẩu phải nộp chứng từ CNXXHH do các bộ quản lý chuyên ngành đã công bố trước thời điểm Thông tư 33 có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo công bố của các bộ quản lý chuyên ngành.

Thông tư 33 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2023. Chi tiết vui lòng xem thêm tại Thông tư 33.

Áp dụng thuế CBPG một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen

Tiếp nối thông tin liên quan đến việc áp dụng các biện pháp CBPG đối với một số sản phẩm nhựa và sản phẩm bằng nhựa được làm từ các polyme có gốc propylen xuất xứ từ Malaysia, Thái Lan và Trung Quốc, ngày 2 tháng 6 năm 2023, Bộ Công thương (BCT) ban hành Quyết định 1317/QĐ-BCT về kết quả rà soát nhà xuất khẩu mới liên quan đến vụ việc. Theo đó:

- ▶ Bổ sung nhà xuất khẩu áp dụng biện pháp CBPG với mức thuế suất 12,23%.
- ▶ Trình tự thủ tục áp dụng biện pháp CBPG được thực hiện theo pháp luật về CBPG hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam, pháp luật về thuế XNK và các quy định pháp luật có liên quan.
- ▶ Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định 1403/QĐ-BCT ngày 15 tháng 7 năm 2022 của BCT.

Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ban hành.

Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định XNK sản phẩm mật mã dân sự

Ngày 9 tháng 6 năm 2023, Chính phủ ban hành Nghị định 32/2023/NĐ-CP (Nghị định 32) sửa đổi, bổ sung Nghị định 53/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 (Nghị định 53) và Nghị định 58/2016/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2016 quy định chi tiết về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự.

Các nội dung chính trong Nghị định 32 bao gồm:

- ▶ Thay thế Phụ lục II – Danh mục sản phẩm mật mã dân sự xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép tại Nghị định 53 bằng Phụ lục Danh mục đính kèm theo Nghị định 32.
- ▶ Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự đã được cấp cho doanh nghiệp trước ngày Nghị định 32 có hiệu lực thì tiếp tục có giá trị thực hiện thủ tục hải quan theo thời hạn ghi trên Giấy phép nếu tên gọi của sản phẩm phù hợp với mô tả hàng hóa tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Nghị định 32 có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chi tiết vui lòng xem thêm tại Nghị định 32.

Góp ý, sửa đổi, bổ sung Điều 35 Nghị định 08

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, TCHQ ban hành Công văn 2587/TCHQ-GSQL (Công văn 2587) đề xuất góp ý, sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 35, Nghị định 08. Theo đó, TCHQ đã rà soát, đánh giá, tổng kết việc thực hiện quy định về thủ tục hải quan đối với hàng hóa XNKTC và có kiến nghị như sau:

- ▶ Bãi bỏ toàn bộ quy định về XNKTC tại Điều 35, Nghị định 08.
- ▶ Các trường hợp liên quan đến trường hợp nhận gia công cho thương nhân nước ngoài và trường hợp xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của DNCX với nội địa (quy định tại điểm a, điểm b, Khoản 1, Điều 35, Nghị định 08) sẽ chuyển hóa vào các Điều tương ứng quy định tại Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 39/2018/TT-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2018.
- ▶ Rà soát, bãi bỏ đồng bộ các quy định tại các văn bản pháp luật khác có liên quan đến hoạt động XNKTC: Luật Thương mại, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Thuế XNK, Thuế GTGT, v.v.
- ▶ Đề xuất các chính sách thay thế khi làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa XNKTC:
 - ▶ Kiến nghị giao cơ quan thuế nội địa chịu trách nhiệm quản lý và thu thuế do về bản chất là hoạt động mua bán trong nội địa.
 - ▶ Trường hợp 1: hàng hóa gia công cho thương nhân nước ngoài, nhưng được thương nhân nước ngoài bán cho doanh nghiệp khác tại Việt Nam, thì thực hiện theo giao dịch mua bán giữa hai doanh nghiệp nội địa. Bên nhận gia công phải thực hiện chuyển mục đích sử dụng đối với hàng hóa gia công, nộp các loại thuế như đối với hàng hóa nhập từ nước ngoài.
 - ▶ Trường hợp 2: hàng hóa được sản xuất từ nguyên liệu nhập khẩu miễn thuế để sản xuất xuất khẩu, bán hàng cho thương nhân nước ngoài nhưng được chỉ định giao hàng tại Việt Nam, thì thực hiện theo giao dịch mua bán giữa hai doanh nghiệp nội địa. Bên nhà sản xuất phải thực hiện chuyển mục đích sử dụng đối với nguyên vật liệu nhập khẩu miễn thuế và nộp các loại thuế theo quy định.
 - ▶ Về thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hai trường hợp nêu trên, thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam phải ký hợp đồng với đại lý tại Việt Nam để thực hiện việc thu thuế có liên quan.
 - ▶ Trường hợp 3: Liên quan đến hàng hóa mua bán giữa doanh nghiệp Việt Nam với thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam và được thương nhân nước ngoài chỉ định giao, nhận hàng hóa với doanh nghiệp khác tại Việt Nam. Đây được xem là hoạt động kinh doanh thương mại thuần túy. Trong trường hợp này, thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam nên ký hợp đồng với đại lý tại Việt Nam, hoặc sử dụng hóa đơn GTGT ghi rõ mã số thuế/tên thương nhân nước ngoài và mã số thuế/tên doanh nghiệp Việt Nam được chỉ định nhận hàng.

Các phương án đề xuất trên có ưu điểm và nhược điểm. Vui lòng xem thêm chi tiết tại Công văn 2587.

Một số công văn hướng dẫn đáng chú ý của TCHQ

Văn bản	Chủ đề	Nội dung văn bản
<p>561/QHĐNg-GSQL</p> <p>Ngày 7 tháng 4 năm 2023</p> <p>676/GSQL-GQ2</p> <p>Ngày 17 tháng 5 năm 2023</p> <p>305/HQNKCN</p> <p>Ngày 23 tháng 6 năm 2023</p>	<p>Thủ tục hải quan XNKTC đối với thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam</p>	<p>Liên quan đến thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Là thương nhân nước ngoài không có hoạt động đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam theo các hình thức được quy định trong pháp luật về đầu tư, thương mại, doanh nghiệp; không có văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về thương mại, doanh nghiệp (Khoản 5, Điều 3 Luật quản lý ngoại thương và Khoản 2 Nghị định số 90/2007/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ). ▶ Hoạt động thương mại là hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác. (Khoản 1, Điều 3 Luật Thương mại) <p>Về thủ tục hải quan, theo quy định tại điểm c, Khoản 1, Điều 35 Nghị định 08, trường hợp xác định tổ chức nước ngoài có hiện diện tại Việt Nam thì không thuộc trường hợp xuất nhập khẩu tại chỗ.</p> <p>Cùng liên quan đến vấn đề này, Chi cục Hải quan quản lý hàng XNK ngoài khu công nghiệp đưa ra hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện thủ tục hải quan thông qua kho ngoại quan hoặc mua bán hàng hóa bằng hóa đơn GTGT.</p>
<p>2457/TCHQ-TXNK</p> <p>Ngày 23 tháng 5 năm 2023</p>	<p>Thủ tục hải quan và chính sách thuế đối với hàng hóa của doanh nghiệp nội địa bán cho DNCX</p>	<p>Trường hợp doanh nghiệp nội địa nhập khẩu nguyên liệu, vật tư theo loại hình nhập sản xuất xuất khẩu (E31) nhưng không xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài mà bán cho DNCX để DNCX xuất khẩu theo quyền xuất khẩu. Doanh nghiệp nội địa phải thực hiện thủ tục thay đổi mục đích sử dụng đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu miễn thuế trước khi bán sản phẩm cho DNCX, không mở tờ khai theo mã loại hình E62 (xuất sản phẩm sản xuất xuất khẩu).</p> <p>Khi bán hàng cho DNCX, doanh nghiệp nội địa xuất hóa đơn GTGT cho DNCX, trên hóa đơn ghi rõ thuế suất thuế GTGT theo quy định.</p>
<p>1164/SB-ĐHHN</p>	<p>Hàng hóa đưa về bảo quản</p>	<p>Theo thông báo của Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay Tân Sơn Nhất, các doanh nghiệp có nhu cầu đưa hàng về</p>

Văn bản	Chủ đề	Nội dung văn bản
<p>Ngày 30 tháng 5 năm 2023</p>	<p>chờ kết quả kiểm tra chuyên ngành</p>	<p>kho bảo quản chờ kết quả kiểm tra chuyên ngành thì cung cấp thông tin, hồ sơ kho, bãi thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng cho Chi cục thông qua Hệ thống trước khi có văn bản đề nghị đưa hàng về bảo quản.</p> <p>Kể từ ngày 1 tháng 7 năm 2023, các trường hợp doanh nghiệp chưa đăng ký thông tin kho, bãi hoặc kho, bãi đăng ký có địa chỉ không rõ ràng, không xác thực, không có hồ sơ chứng minh quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp thì sẽ không được Chi cục giải quyết cho đưa hàng về bảo quản.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Doanh nghiệp khi đưa hàng về bảo quản cần lưu giữ, bảo quản nguyên trạng hàng hóa đúng địa điểm đã thông báo trên hệ thống và ghi trên đơn đề nghị đưa hàng về kho bảo quản. ▶ Doanh nghiệp nộp thông báo kết quả kiểm tra chuyên ngành cho cơ quan hải quan trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày đưa hàng hóa về bảo quản. ▶ Trường hợp quá thời hạn mà cơ quan kiểm tra chuyên ngành chưa có thông báo kết quả thì doanh nghiệp phải yêu cầu cơ quan kiểm tra chuyên ngành thông báo rõ lý do, ngày ra kết luận kiểm tra chuyên ngành cho Chi cục Hải quan.
<p>2737/TCHQ-TXNK</p> <p>Ngày 3 tháng 6 năm 2023</p>	<p>Hàng xuất khẩu khai báo trị giá bằng VNĐ</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Trị giá hải quan của hàng hóa xuất khẩu là giá bán đến cửa khẩu xuất khẩu trên cơ sở giá bán ghi trên hợp đồng mua bán, hoặc hóa đơn thương mại và các chi phí liên quan đến hàng hóa xuất khẩu phù hợp với các chứng từ liên quan nếu các khoản chi phí này chưa bao gồm trong giá bán của hàng hóa, không bao gồm chi phí vận tải quốc tế và chi phí bảo hiểm quốc tế (nếu có). ▶ Đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu nộp thuế bằng ngoại tệ, thì người nộp thuế phải nộp bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi theo tỷ giá quy đổi ra VNĐ. ▶ Trường hợp trên hợp đồng, hóa đơn thương mại thể hiện đồng tiền thanh toán là VNĐ thì doanh nghiệp thực hiện mở tờ khai và khai báo mã đồng tiền của hóa đơn là VNĐ.

Liên hệ

Văn phòng Hà Nội

Hương Vũ | Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam
huong.vu@vn.ey.com

Nguyễn Quốc Đạt
Chủ nhiệm | Tư vấn Thuế
Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam
dat.quoc.nguyen@vn.ey.com

Lê Huyền Anh
Chủ nhiệm | Tư vấn Thuế
Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam
anh.huyen.le@vn.ey.com

Bộ phận Doanh nghiệp Nhật Bản
Takaaki Nishikawa | Giám đốc
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
takaaki.nishikawa@vn.ey.com

Bộ phận Doanh nghiệp Hàn Quốc
Kyung Hoon Han | Giám đốc
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
kyung.hoon.han@vn.ey.com

Văn phòng Tp. Hồ Chí Minh

**Robert King | Lãnh đạo Dịch vụ Thuế Việt Nam,
Lào và Campuchia**
robert.m.king@vn.ey.com

Thạch Tuấn Anh
Phó Tổng Giám đốc | Tư vấn Thuế
Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam
anh.tuan.thach@vn.ey.com

Bộ phận Doanh nghiệp Nhật Bản
Takahisa Onose | Phó Tổng Giám đốc
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
takahisa.onose@vn.ey.com

Bộ phận Doanh nghiệp Hàn Quốc
Phil Choi | Giám đốc
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
phil.choi@vn.ey.com

Bộ phận Doanh nghiệp nói tiếng Trung
Owen Tsao | Giám đốc
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
owen.tsao@vn.ey.com

EY | Xây dựng một thế giới làm việc tốt đẹp hơn

Tôn chỉ hoạt động của EY là xây dựng một thế giới làm việc tốt đẹp hơn, giúp tạo nên những giá trị bền lâu cho khách hàng, cho mọi nhân viên và xã hội, và tạo dựng sự tin nhiệm trên các thị trường vốn.

Đội ngũ chuyên gia đa ngành của EY tại hơn 150 quốc gia, được hỗ trợ bởi dữ liệu và công nghệ, mang đến sự tin nhiệm thông qua việc cung cấp các dịch vụ đảm bảo và giúp khách hàng tăng trưởng, chuyển đổi và điều hành hoạt động kinh doanh.

Khi cung cấp các dịch vụ đảm bảo, tư vấn, pháp lý, chiến lược, thuế và giao dịch tài chính, đội ngũ chuyên gia EY luôn trăn trở về các câu hỏi sống còn của khách hàng để tìm những câu trả lời mới cho nhiều vấn đề phức tạp mà thế giới hiện nay đang đối mặt.

EY là một tổ chức toàn cầu bao gồm các thành viên của Ernst & Young Global Limited, hoặc một hay nhiều thành viên của tổ chức toàn cầu này, trong đó mỗi thành viên là một pháp nhân riêng biệt. Ernst & Young Global Limited là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập tại Vương Quốc Anh và không cung cấp dịch vụ cho khách hàng. Thông tin về cách EY thu thập và sử dụng dữ liệu cá nhân cùng mô tả về các quyền của cá nhân theo luật bảo vệ dữ liệu có thể được tìm thấy tại ey.com/privacy. Các công ty thành viên EY không cung cấp dịch vụ pháp lý nếu không được luật pháp nước sở tại cho phép. Để biết thêm thông tin về tổ chức của chúng tôi, vui lòng truy cập ey.com.

© Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam năm 2023. Tất cả các quyền được bảo lưu.

APAC No. 16120701
ED None

Ấn phẩm này chỉ chứa những nội dung mang tính thông tin chung, không nhằm đưa ra những hướng dẫn và tư vấn cụ thể về kế toán, thuế, pháp lý hay những tư vấn chuyên môn khác. Độc giả cần tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn đối với bất kỳ vấn đề cụ thể nào.

ey.com/vi_vn